

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2021/HS-PT-CTN

Ngày: 26/5/2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH**

***- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lê Thị Thu Trang.

*Các Thẩm phán:* Bà Phạm Thị Thanh Giang;

Bà Phạm Thị Hồng Vân.

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Phấn - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa:*** Ông Trần Quốc Vương - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 5 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 07/2021/TLPT-HS -CTN ngày 19 tháng 4 năm 2021 đối bị cáo Phan Tấn Q do có kháng cáo của bị cáo, có kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh đối với Bản án Hình sự sơ thẩm số 14/2020/HS-ST ngày 09 tháng 3 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh.

***Bị cáo có kháng cáo:***

**Phan Tấn Q**, sinh năm 1997, tại tỉnh Tây Ninh; Nơi cư trú: ấp SD, xã TB, huyện CT, tỉnh Tây Ninh; Nghề nghiệp: Làm mướn; Trình độ văn hóa: 02/12; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Con ông Phan Tấn S và bà Đặng Thị Hồng V; Vợ Trần Thị T (đã ly hôn); con có 02 người lớn sinh năm 2013 nhỏ sinh năm 2019;

***- Tiền án:***

+ Bản án số 20/2015/HSST ngày 31/12/2015 của Tòa án nhân dân huyện CT, tỉnh Tây Ninh xử phạt bị cáo 02 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

+ Bản án số 64/2017/HSST ngày 15/11/2017 của Tòa án nhân dân huyện CT, tỉnh Tây Ninh xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

- Tiền sự: Quyết định xử phạt VPHC số 83/QĐ-XPHC ngày 01/6/2020 của Công an xã TB, huyện CT, tỉnh Tây Ninh xử phạt 750.000 đồng về hành vi “Say rượu gây mất trật tự công cộng”;

- Nhân thân: Bản án số 80/2014/HSST ngày 18/7/2014 của Tòa án nhân dân huyện CT, tỉnh Tây Ninh xử phạt bị cáo 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 01/11/2020 đến ngày 10/11/2020 chuyển sang tạm giam cho đến nay, có mặt.

Ngoài ra, còn có bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại không kháng cáo nên Tòa án không triệu tập.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Bị cáo Phan Tấn Q và bị hại Phan Thị Thùy D (14 năm 10 tháng 15 ngày) là chị em con chú bác ruột. Khoảng 17 giờ 20 phút ngày 01/6/2020, bị cáo Q đi đường cửa sau vào nhà bị hại, thấy bị hại đang nằm ngủ một mình trong phòng nên nảy sinh ý định quan hệ tình dục. Bị cáo Q dùng tay phải đưa vào ống quần sort Jean bên phải và sờ vào bộ phận sinh dục của bị hại. Lúc này, bị hại D giật mình thức dậy, giãy giụa thì bị bị cáo đè hai tay xuống nệm, bị hại năn nỉ bị cáo thả ra sẽ không nói với ai nhưng bị cáo không thả ra. Cùng lúc đó cha của bị hại điện thoại đến nên lợi dụng lúc bị cáo mất tập trung, bị hại xô bị cáo ra và chạy ra ngoài. Bị cáo Q bỏ trốn đến ngày 01/11/2020 thì ra đầu thú.

Tại bản kết luận giám định pháp y về tình dục số: 35/2020/TD ngày 12/6/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Tây Ninh kết luận: Phan Thị Thùy D màng trinh không vết rách, hiện tại không phát hiện có thai.

Về bồi thường thiệt hại: Phía bị hại không yêu cầu bồi thường.

Tại Bản án Hình sự sơ thẩm số 14/2021/HS-ST ngày 09/3/2021 của Tòa án nhân dân huyện CT, tỉnh Tây Ninh đã tuyên xử:

Tuyên bố bị cáo Phan Tấn Q phạm tội “Hiếp dâm người dưới 16 tuổi”.

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 142; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1, Điều 52; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Phan Tấn Q 10 năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 01/11/2020.

Ngoài ra, bản án còn tuyên về xử lý vật chứng và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 12/3/2021, bị cáo Phan Tấn Q có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Ngày 19/3/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện CT có Quyết định kháng nghị phúc thẩm số 69/QĐ-VKSCT đề nghị xét xử phúc thẩm theo hướng áp dụng Điều 15 và Điều 57 của Bộ luật Hình sự xử giảm hình phạt đối với bị cáo Phan Tấn Q.

Tại phiên tòa, bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo, Viện kiểm sát giữ nguyên kháng nghị.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355; Điều 357 của Bộ luật Tố tụng Hình sự, chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện CT, tỉnh Tây Ninh, chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm, xử phạt bị cáo Q từ 05 đến 07 năm tù.

Bị cáo không tranh luận.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận kháng cáo cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh đề nghị chấp nhận kháng cáo của bị cáo; chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát, sửa bản án sơ thẩm; bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội; giữ nguyên yêu cầu kháng cáo, không cung cấp tài liệu, chứng cứ mới.

[2] Hành vi của bị cáo thể hiện: Khoảng 17 giờ 20 phút ngày 01/6/2020, lợi dụng lúc cha mẹ của bị hại Phan Thị Thùy D (14 năm 10 tháng 15 ngày) đi làm vắng nhà, bị cáo Phan Tấn Q đã vào phòng của bị hại đang ngủ, dùng tay phải đưa vào ống quần sort Jean bên phải và sờ vào bộ phận sinh dục của bị hại làm bị hại thức dậy, giãy giụa, bị cáo tiếp tục đè hai tay bị hại xuống nệm để thực hiện hành vi giao cấu. Cùng lúc này cha của bị hại điện thoại đến, lợi dụng lúc bị cáo mất tập trung bị hại xô bị cáo ra và thoát chạy. Cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Q về tội “Hiếp dâm người dưới 16 tuổi” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 142 Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

[3] Xét kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện CT, tỉnh Tây Ninh, kháng cáo của bị cáo Q, thấy rằng:

Khi quyết định hình phạt cấp sơ thẩm có xem xét đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 (thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đại diện hợp pháp của bị hại có đơn xin bãi nại) và điểm h khoản 1 Điều 52 (tái phạm) của Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên, cấp sơ thẩm chưa xem xét tình tiết “phạm tội chưa đạt” và chưa áp dụng Điều 15, khoản 1, 3 Điều 57 của Bộ luật Hình sự là thiếu sót bởi lẽ bị cáo đã “*có ý thực hiện tội phạm đến cùng nhưng không thực hiện được đến cùng vì những nguyên nhân ngoài ý muốn của người phạm*”

tội”, cụ thể bị cáo đã dùng vũ lực đè hai tay của bị hại xuống nệm nhưng chưa thực hiện được hành vi giao cấu do bị hại vùng thoát được, ngoài ý muốn của bị cáo. Do đó, mức hình phạt 10 năm tù là chưa phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, quá mức cần thiết, vượt quá mục đích trừng trị và phòng ngừa chung.

Vì vậy, có căn cứ chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện CT, kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm.

[4] Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Q không phải chịu do yêu cầu kháng cáo được chấp nhận.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực thi hành kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự;  
Chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện CT, tỉnh Tây Ninh.  
Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phan Tấn Q.

Sửa Bản án Hình sự sơ thẩm 14/2021/HS-ST ngày 09/3/2021 của Tòa án nhân dân huyện CT, tỉnh Tây Ninh.

Tuyên bố bị cáo Phan Tấn Q phạm tội “Hiếp dâm người dưới 16 tuổi”.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 142; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 15, khoản 1, 3 Điều 57 Điều 38 của Bộ luật Hình sự,

Xử phạt bị cáo Phan Tấn Q 07 (bảy) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 01/11/2020.

2. Án phí hình sự phúc thẩm: Áp dụng các Điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội, bị cáo Q không phải chịu.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực thi hành kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực thi hành kể từ ngày tuyên án.

### **Nơi nhận:**

- VKSND tỉnh TN;
- Vụ 1 – TANDTC;
- Sở Tư pháp tỉnh TN;
- Phòng KTNV TAND tỉnh TN;
- Phòng PV06 CA tỉnh TN;

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- TAND huyện Châu Thành;
- CCTHADS huyện Châu Thành;
- VKSND huyện Châu Thành;
- Công an huyện Châu Thành;
- Bị cáo;
- Những NLQ;
- Lưu HS./.

**Lê Thị Thu Trang**